

ÔNG GIÁM MỤC và CÁNH CHUNG LUẬN

Duyên-Lãng Hà Tiên Nhất

Giám mục Nguyễn Văn Khảm vốn là một nhân vật nổi tiếng về khoa ăn nói, dân nhà quê như người viết gọi là lẻo mép, còn bậc trí thức người ta kêu là hùng biện. Một nhà hùng biện làm tới giám mục giảng về vấn đề “Cánh Chung” trong đạo thì nhất định là đúng người, đúng việc rồi chứ có gì mà phải théc méc. Ấy vậy mà sau khi ngài giám mục giảng, con chiên bốn đạo nổi lên nhao nhao phản đối. Sự thể đáng sợ thật, chỉ sợ tội thôi, bởi vì Chúa dạy trong Phúc Âm rằng tất cả những gì họ nói, anh em hãy làm, hãy giữ kia mà. “Họ” ở đây là chỉ các “đấng làm thầy” (tiếng nhà đạo). Dám cãi lại lời đức cha là tội trọng, chết sa hỏa ngục chứ chẳng chơi. Thế nhưng, đọc kỹ lại đoạn Phúc Âm thì mới thấy yên tâm. Chúa khuyên người Do Thái nên nghe lời giảng dạy của các kinh sư khi họ ngồi trên tòa Moyses để giảng lời Chúa, chứ không phải Chúa bảo bốn đạo VN phải nghe lời giảng của giám mục Nguyễn Văn Khảm. Vì rằng, bài giảng của ngài giám mục không dính dáng đến Chúa, mà nói về Marx. Như vậy không những là lạc đề, mà còn đưa đến nhiều nghi ngờ trong



con chiên bốn đạo nữa.

Ngày lễ kính Chúa Ki-tô Vua không giảng theo nội dung của ngày chung, còn là cánh chung của Karl là gì nữa. Nói thế thật ra cũng chưa

(Christ the King), giám mục Khảm lễ, mà lại lái sang vấn đề cánh Marx mới chết, không lạc đề thì còn đúng hẳn, vì Phúc Âm ngày lễ Chúa đề cập đến vấn đề Cánh Chung.

Ki-tô Vua theo thánh sử Mathew có Nhưng cánh chung ở đây là ngày tận thế, Chúa quang lâm ngự xuống phán xét nhân loại, người lành cũng như kẻ dữ. Cuối cùng Thánh Sử kết luận: Thế là họ (kẻ dữ) ra đi để chịu cực hình muôn kiếp, còn những người công chính ra đi để hưởng sự sống muôn đời. Đây là giáo lý và là học thuyết về Cánh Chung của người công giáo.

Ít nữa trong ngày lễ này, người tông đồ của Chúa như giám mục Khảm phải giảng thuyết làm sao chứng minh cho giáo dân thấy, và để thuyết phục những người chưa tin Chúa, nhất là bọn cộng sản vô thần chung quanh ông rằng, Chúa Giê-su là một vị đế vương. Ngài xứng đáng là vua thật. Hơn nữa còn là một minh quân, một vị hoàng đế rất thương yêu dân, biết lo cho dân, nhưng vấn đề thưởng phạt của Ngài cũng rất mực công bình, không thiên vị ai bao giờ. Con người chết đi bị Ngài xét xử để được luận thưởng hoặc phạt theo những việc làm của họ khi còn tại thế. Đó là sự cánh chung của người công giáo. Cũng nên nói cho bọn cộng sản chung quanh ông hay rằng tuy Chúa là vua, nhưng chúng mày đừng có sợ. Ngài không tranh quyền đoạt vị của chúng mày đâu, bởi vì chính Ngài đã xác nhận trước mặt Tổng Trấn Phi-la-tô, đại diện của Hoàng Đế La Mã rằng, nước của Ngài không phải là quốc gia trần tục, mà là Nước Trời. Tài cán và hùng biện như giám mục Nguyễn Văn Khảm mà sao không vẽ ra được một thiên quốc hấp dẫn để

chiêu hồi bọn cộng sản. Rằng, Nước Trời là một quốc gia có tự do, và cũng có kỷ cương, chứ không loạn xạ ngẫu giống như nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa của chúng mày, bởi vì ở đây có một vị vua anh minh là Chúa Ki-tô. Ngài lấy đức mà trị dân. Người dân trong nước của Ngài lấy thương yêu bác ái để đối xử với nhau trong tình huynh đệ. Do đó Nước Trời của Chúa mới là Thiên Đường thực, khác xa cái thiên đàng viễn vông của Karl Marx nơi trần thế. Ở Nước Trời không bao giờ có chuyện người bóc lột người. Ở đó mới có công bình và công lý thật. Mọi công dân trong Nước Trời của Chúa mới sống đích thực mình vì mọi người và mọi người vì mình. Họ không phải lao động cực nhọc mà vẫn sung mãn và hạnh phúc tràn trề....

Thiếu gì chuyện để diễn giảng về vương quyền và lòng nhân hậu của Vua Giê-su ông giám mục không nói tới, mà lại nói về vấn đề Cánh Chung của Karl Marx, thế mới là trật duộc và sinh chuyện. **Cánh Chung là gì** thì lời giải thích và thí dụ ông giám mục đưa dẫn chứng cũng lại sai bét luôn. Theo từ điển Thiều Chửu, **Cánh có nghĩa là trọn vẹn, sau rốt**. Thí dụ như: *hữu chí cánh thành nghĩa là có chí sau cùng nhất định sẽ thành công*. Hoặc, *cứu cánh nghĩa là xét đến cùng của sự việc*. Còn chữ **Chung có nghĩa là hết hoặc chết**. **Cánh Chung là một từ kép Hán Nôm**, các nhà dịch giả và chú giải Kinh Thánh dùng để nói về ngày tận thế, Chúa quang lâm để phán xét loài người. Tiếng Anh chữ Cánh Chung là **Eschatology**, là môn nghiên cứu về những sự việc sau hết (the study of the “**last things**”). Last Things trong ngoặc kép muốn nói là những sự việc sau cùng của cuộc đời sau khi con người nhắm mắt xuôi tay. Đây là một luận đề phổ thông trong các tôn giáo, nhất là Thiên Chúa Giáo và Do Thái Giáo. *Eschatology bàn về số phận sau cùng của thế giới, của loài người, và của mỗi cá nhân*. **Cánh Chung trong giáo lý Công Giáo bao gồm các học thuyết về sự chết, sự sống lại, thiên đàng, hỏa ngục, sự trở lại của Chúa Giê-su và việc phán xét của Ngài**. Như vậy Cánh Chung luận là luận về sự việc gì xảy ra ngay sau cái ngày tàn của vũ trụ vạn vật hay cái chết của mỗi con người, hoàn toàn không phải là đường lối giải quyết những vấn đề thực tại của xã hội trần tục. Rõ ràng, một đàng là những vấn đề sau cái chết, còn một đàng là những vấn đề của con người còn đang sống. Hai vấn đề hoàn toàn khác nhau. Giám mục Nguyễn Văn Khảm đã thuyết giảng ra ngoài vấn đề của ngày lễ, và còn giảng sai về đề tài mà ông đề cập tới. Dưới đây xin trích lại phần chính diễn giải chữ Cánh Chung trong bài thuyết giảng của giám mục Nguyễn Văn Khảm:

*“**Đĩ nhiên, bất cứ một tôn giáo nào cũng hàm chứa bên trong một cánh chung luận, triết thuyết nào có khả năng cung cấp cho con người một cánh chung luận hấp dẫn, cũng có nghĩa là cung cấp một niềm hy vọng có sức thuyết phục thì triết thuyết đó cuốn hút con người. Tôi lấy một cái thí dụ, ta đang sống rất là cụ thể trong một đất nước xã hội chủ nghĩa, dựa trên cái nền tảng triết học của Marx. Thế thì có nhiều người có thể nghĩ Mác-xít vốn là một hệ tư tưởng vô thần cho nên là không có cánh chung luận. Không phải thế, trái lại nó có một cánh chung luận rất là hấp dẫn, rất là cụ thể, nó đã trình bày cái điểm tới của lịch sử nhân loại, là một xã hội cộng sản hoàn hảo trong đó:***

- không còn cảnh người bóc lột người,

- mà mỗi một người trong anh chị em và tôi chỉ cần làm việc theo khả năng còn như cầu có bao nhiêu là cứ việc xài.

Người ta sống với nhau trong tình huynh đệ, một thiên đàng tại thế, và khi mà có cái điểm tới của lịch sử cả nhân loại như thế, thì mỗi cá nhân trong lịch sử đó khám phá ra cái ý nghĩa của một sự hy sinh mình chịu. Tôi chết đi nhưng sự nghiệp của tôi vẫn còn tồn tại mãi trong nhân dân. Tôi hy sinh nhưng mà sự hy sinh đấy không vô nghĩa, bởi vì nó xây dựng cho thế hệ tương lai, xây dựng cho nhân dân.

Trong cái cánh chung luận rất là cụ thể và hấp dẫn và chính vì thế nó đã cuốn hút cả triệu con người chấp nhận bao nhiêu hy sinh để xây dựng tương lai, cho nên có chứ không phải không đâu...” [hết trích]

Trích đoạn ngắn trên đây có thể nói là bản copy bức tranh cảnh thiên đàng trần thế mà Karl Marx đã tưởng tượng ra. Đó là một xã hội trong đó mọi người yêu thương nhau như anh em, không ai hà hiếp bóc lột ai, mọi người tự giác làm việc đúng khả năng và hưởng cái công lao động tùy theo nhu cầu của mình. Khung cảnh thiên đường tốt đẹp mà Marx vẽ ra hấp dẫn đến độ có hàng triệu con người dám hy sinh cả cuộc đời để kiến tạo nên nó. Những con người này chết đi chẳng cầu Niết Bàn của Đức Phật, cũng không mơ tưởng Thiên Đàng của Chúa. Họ cho là họ đã mãn nguyện rồi vì, “sự nghiệp của tôi vẫn còn tồn tại mãi mãi trong nhân dân.” Vô thần mà, đâu còn cái gì nữa sau khi chết. Câu này nói rõ ý nghĩa “cánh chung” của người vô thần. Đây là Cánh Chung Luận của CS theo giám mục Nguyễn Văn Khảm. Ông không bình luận, nhưng sự diễn tả của ông cho thấy ông rất ngưỡng mộ luận điểm Cánh Chung của Marx. Giám mục Khảm nói: “Trong cái cánh chung luận rất là cụ thể và hấp dẫn và chính vì thế nó đã cuốn hút cả triệu con người chấp nhận bao nhiêu hy sinh để xây dựng tương lai...” Bởi vì ông giám mục giảng cho bốn đạo trong một thánh lễ, lời giảng của ông tức là lời giáo huấn, cho nên phải hiểu rằng giám mục Khảm chủ tâm dạy bốn đạo nên noi theo hàng triệu con người CS kia mà thực hiện cái cánh chung của Marx: mãi mãi để lại sự nghiệp trong nhân dân. Thế thôi, Thiên đàng là chuyện vớ vẩn chẳng?

Cánh Chung của Marx tốt đẹp và hấp dẫn như thế, nhưng Marx là ai, và người đầu tiên có công lao nhất thực hiện Cánh Chung Luận của Marx là Lenin đã suy nghĩ thế nào về luận điểm này thì giám mục Nguyễn Văn Khảm lại không nói tới cho giáo dân của ông biết.

Hầu như mọi người trên thế gian này đều cho rằng Marx là một người vô thần (atheist). Điều đó chỉ đúng trên sách vở. Thực ra Marx là một người hữu thần. Ông ta không tin có Thiên Chúa hay bất cứ thần linh nào, nhưng ông lại là một tín đồ ngoan đạo của giáo phái thờ Satan (Satanist cult). Linh mục Richard Wurmbrand, một tác giả nghiên cứu thâm sâu về Marx, phát giác ra rằng Marx là một đệ tử của giáo chủ Joana Southcott,

tông đồ của thần Shiloh tức Satan. Ngay từ hồi còn là sinh viên, Marx đã sáng tác những vần thơ ma quái như thế này:

*The hellish vapors rise and fill the brain,
Till I go mad and my heart is utterly changed.
See the sword?
The prince of darkness
Sold it to me.
For me he beats the time and gives the signs.
Ever more boldly I play the dance of death.*

(Xin tạm dịch:

những luồng gió địa ngục nổi lên tràn đầy cả trí óc,
cho đến khi tôi bị điên loạn, và tim tôi hoàn toàn đổi khác.
Có thấy không cây kiếm mà vị hoàng tử của tối tăm đã trao nó cho tôi.
Nó đánh nhịp và ra dấu cho tôi.
Cứ như thế tôi càng hăng tiết đùa dấn với tử thần.)

Một câu hỏi đặt ra là, thế thì Karl Marx xướng xuất ra thuyết duy vật vô thần không phải là vô lý sao? Không đâu, lý thuyết Marx đề ra chỉ là để triệt hạ các tôn giáo, nhất là Thiên Chúa Giáo, sau đó xây dựng một thế giới mới không còn có thần linh mà chỉ tôn thờ tiền tài, danh vọng, và dục vọng mà thôi.

Nếu như Cánh Chung Luận của Marx đáng trân quý thật như Gm Nguyễn Văn Khảm ca tụng thì người thực hiện lý thuyết của Marx là Lenin đã chẳng phải hối hận trước khi nhắm mắt lìa đời. Trên giường bệnh, Lenin đã cay đắng thổ lộ tâm sự thật của lòng mình như sau: **“I committed a great error. My nightmare is to have the feeling that I’m lost in an ocean of blood from the innumerable victims. It is too late to return. To save our country, Russia, we would have needed men like Francis of Assisi (*). With ten men like him, we would have save Russia.”**

(xin tạm dịch: tôi đã phạm phải một sai lầm lớn. Cơ ác mộng của tôi là cảm thấy như mình bị rơi vào trong một đại dương toàn máu của không biết bao nhiêu là nạn nhân. Quá trễ để quay đầu trở lại rồi. Để cứu nước Nga, quê hương của chúng ta, chúng ta cần có những con người như Francis Assisi. Được 10 người như ông ta, chúng ta có thể cứu vãn được nước Nga.)

Giám mục Nguyễn Văn Khảm nói chắc như đinh đóng cột rằng, bất cứ một tôn giáo nào cũng hàm chứa bên trong một cánh chung luận. Câu khẳng định này thiết tưởng cần phải được ngài giám mục làm sáng tỏ. Một vị giám mục tiến sĩ thần học không thể nói năng mù mờ được. Nếu hiểu chữ cánh chung trong lý thuyết của Marx như giám mục Khảm diễn giải thì vấn đề khỏi bàn tới, vì sự diễn giải của giám mục sai rồi như chúng tôi đã trình bày ở trên. Cánh chung trong triết thuyết của Marx là mục tiêu xây dựng xã hội mà

ông mơ ước đạt tới. Nhưng nếu hiểu chữ cánh chung như học thuyết công giáo dạy thì quả thật câu nói của giám mục Khảm đã trở nên hàm hồ. Khổng Giáo chẳng hạn thì Cánh Chung Luận của đạo Khổng là gì. Khổng Tử đã chẳng nói: Đạo khả đạo phi thường đạo. Và ông còn muốn cho quan điểm của mình về các vấn đề siêu hình được rõ ràng hơn, cho rằng, với qui thần chỉ nên kính nhi viễn chi mà không nên đề cập tới. Hay như Phật Giáo thì thật sự Cánh Chung Luận của đạo Phật giải thích ra sao khi mà Đức Phật dạy rằng vũ trụ vạn vật là một chuỗi tiếp nối “sinh diệt - diệt sinh.” Con người chết đi đầu thai vào một kiếp sống khác. Đó có phải là một chung cuộc đâu?

Cứ cho rằng trong lý thuyết của Marx có bao gồm Cánh Chung Luận như giám mục Nguyễn Văn Khảm khẳng định, nhưng điều khó hiểu là học thuyết này của Marx ngày nay đã bị cả loài người vứt bỏ vì nó sai lầm và không tương rỗi. Thế nhưng tại sao người môn đệ tông truyền của Chúa lại nhắc lại trong ngày lễ kính Chúa Ki-tô Vua, vị tôn sư của mình, và còn ca tụng nó ngụ ý là khuyên tín hữu thực hành con đường Marx vạch ra. Hầu như mọi tín hữu đều băn khoăn và thắc mắc về điểm đó. Câu trả lời đã có thể tìm ra được ngay trong Phúc Âm rồi. Chúa dạy: “... **Vì lòng có đầy thì miệng mới nói ra. Người tốt thì rút cái tốt từ kho tàng tốt của mình; kẻ xấu thì rút cái xấu từ kho tàng xấu của mình...**” (Mt 12, 34-35). Nếu giám mục Khảm không áp ử Marx cạnh cánh bên lòng thì ông đã không rao giảng về Cánh Chung Luận của Marx trong ngày lễ kính Chúa Ki-tô Vua, người thầy của các tông đồ.

Duyên-Lãng Hà Tiến Nhất

Tác giả chú thích:

* **Francis of Assisi** là một vị Thánh công giáo sống vào đầu thế kỷ thứ 13. Thánh nhân sinh ra trong một gia đình thương buôn giàu có người Ý, nhưng Ngài đã từ bỏ hết của cải, sống đời khó nghèo và lo giúp đỡ cho những người vắn cùng và bất hạnh.

Lời bàn: Từ ngày tên v+HCM du nhập chủ nghĩa cộng sản vào Việt Nam, Giáo hội công giáo VN nảy sinh thêm một chi nhánh mới gọi là Công giáo “Quốc doanh”, có tên chính thức là: Ủy Ban Đoàn Kết Công Giáo Yêu Nước (UBĐKCGYN) - nhóm này gồm cả tu sĩ - có khuynh hướng bên vực, tán thành và ủng hộ (advocate) CNCS hay có những lời lẽ phỉ báng người Quốc Gia. Ta không còn nghi ngờ gì nữa rằng “**hạt giống đỏ**” - đã được tên HCM đem vào VN - đang sinh hoa kết trái ngay trong lòng Giáo hội CGVN. --BKT.

Nguồn: BKT sưu tầm

http://hon-viet.co.uk/DuyenLangHaTienNhat_OngGMVaCanhChungLuan.htm

http://hon-viet.co.uk/DuyenLangHaTienNhat_CuocChienGiuaHaiKhuyhHuongTheoCSDeGiuDaoDietCSDeCuuDao.htm

Đăng ngày Thứ Tư, December 21, 2011

Cập nhật hóa ngày Thứ Năm, August 21, 2014

Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, SĐND, QL-VNCH